

Số: 113 /QĐ-THPT

Tân Châu, ngày 09 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành quy định quy tắc ứng xử trong trường học
từ năm học 2021-2022 trở đi**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT TÂN ĐÔNG

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 624/QĐ/SGDĐT, ngày 31/3/2017 của Sở GDĐT Tây Ninh Quyết định về việc ban hành bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định quy tắc ứng xử trong trường học từ năm học 2021-2022 trở đi.

Điều 2. Quy định quy tắc ứng xử trong trường học từ năm học 2021-2022 trở đi có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 2. Hội đồng sư phạm, các bộ phận, đoàn thể và học sinh toàn trường căn cứ quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.



Lê Minh Quốc

QUY ĐỊNH QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG TRƯỜNG HỌC TỪ NĂM HỌC 2021-2022 TRỞ ĐI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 143 /QĐ-HT, ngày 09 tháng 9 năm 2021 của
Hiệu trưởng trường THPT Tân Đông)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định quy tắc ứng xử trong trường học được áp dụng tại trường THPT Tân Đông kể từ năm học 2021-2022 trở đi;
2. Quy định này áp dụng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, khách đến đơn vị liên hệ công tác trong trường THPT Tân Đông.

Điều 2. Mục đích xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục

1. Điều chỉnh cách ứng xử của các thành viên trong nhà trường theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của nhà trường; ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong nhà trường;
2. Xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, hạnh phúc và phòng, chống bạo lực học đường.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc;
2. Thể hiện được các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mối quan hệ của mỗi thành viên trong nhà trường đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình;
3. Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của người học; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trách nhiệm người đứng đầu đơn vị;
4. Dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với lứa tuổi, cấp học.

Chương II

NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, của CBVC, học sinh;
2. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác;
3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan trường học; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc, xanh, sạch, đẹp; có trách nhiệm trong việc thực hiện “5K” cùng tham gia phòng, chống dịch bệnh COVID-19;
4. Cán bộ quản lý, giáo viên phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục; nhân viên phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc; học sinh phải sử dụng trang phục sạch sẽ, gọn gàng phù hợp với lứa

tuổi và tham gia hoạt động giáo dục; cha mẹ người học và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục;

5. Không sử dụng trang phục gây phản cảm;

6. Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật; không tham gia các tệ nạn xã hội;

7. Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục;

8. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác;

9. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể;

11. Thực hiện đúng “Nội quy dạy và học trực tuyến” của nhà trường;

10. Thực hiện các quy định khác theo nội quy của nhà trường.

Điều 5. Ứng xử của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

1. Ứng xử với học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu; yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ học sinh. Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành, bạo lực;

2. Ứng xử với giáo viên, nhân viên: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của CBVC; đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi;

3. Ứng xử với cha mẹ học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi;

4. Ứng xử với khách đến liên hệ công tác: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 6. Ứng xử của giáo viên

1. Ứng xử với học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với từng đối tượng và hoàn cảnh; mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ người học; tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, hạnh phúc, thân thiện. Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của người học, xử lý các hình thức kỷ luật học sinh bằng phương pháp tích cực.;

2. Ứng xử với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý;

3. Ứng xử với đồng nghiệp và nhân viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết;

4. Ứng xử với cha mẹ học sinh: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi;

5. Ứng xử với khách : Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 7. Ứng xử của nhân viên

1. Ứng xử với học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ. Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực;
2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác; chấp hành các nhiệm vụ được giao. Không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi;
3. Ứng xử với đồng nghiệp: Ngôn ngữ đúng mực, hợp tác, thân thiện. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm;
4. Ứng xử với cha mẹ học sinh và khách đến trường: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, tận tình hướng dẫn.

Điều 8. Ứng xử của học sinh trong nhà trường

1. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Kính trọng, lễ phép, trung thực, chia sẻ, chấp hành các yêu cầu theo quy định. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm, bạo lực;
2. Ứng xử với bạn bè trong trường, lớp: Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, trung thực, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt. Không nói tục, chửi bậy, miệt thị, xúc phạm, gây mất đoàn kết; không bịa đặt, lời kéo; không phát tán thông tin để nói xấu trên trang mạng, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm người học khác, nhà trường; khoan dung, vị tha, luôn có tinh thần đoàn kết, cầu thị, chia sẻ....;
3. Ứng xử với cha mẹ và người thân: Kính trọng, lễ phép, trung thực, yêu thương;
4. Ứng xử với khách đến trường: Tôn trọng, lễ phép chào hỏi;
5. Thực hiện nghiêm quy định về Nội quy dạy và học trực tuyến.

Điều 9. Ứng xử của cha mẹ học sinh

1. Ứng xử với học sinh: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực;
2. Ứng xử với CBVC nhà trường: Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm;
3. Chấp hành theo sự hướng dẫn của nhân viên nhà trường khi đến trường liên hệ công việc.

Điều 10. Ứng xử của khách đến nhà trường liên hệ công tác

1. Ứng xử với học sinh: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, bạo lực;
2. Ứng xử với CBVC: Đúng mực, tôn trọng. Không bịa đặt thông tin. Không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm;
3. Chấp hành theo sự hướng dẫn của nhân viên nhà trường khi đến liên hệ công tác.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của nhà trường:

1. Công khai Quy tắc ứng xử trong nhà trường trên trang Website của trường, facebook Đoàn trường, niêm yết tại đơn vị; tuyên truyền, quán triệt nội dung Quy tắc ứng xử trong CBVC, học sinh, Ban Thường trực BDD CMHS và các tổ chức, cá nhân có liên quan.
2. Tổ chức thực hiện, đánh giá, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Quy tắc ứng xử với cấp quản lý trực tiếp theo định kỳ mỗi năm học.
3. Thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với các cá nhân, tập thể trong thực hiện Quy tắc ứng xử theo quy định.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Quy định hiệu lực thi hành từ ngày 09 tháng 9 năm 2021.
2. Toàn thể CBVC, học sinh và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm quy định này.

Nơi nhận:

- Phòng GDTr.H;
- Các TTCM;
- Các tổ chức đoàn thể;
- BTT BDD CMHS;
- Website trường; facebook Đoàn trường;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Lê Minh Quốc